

Bản án số: 05/2023/HS-ST

Ngày 16- 01-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PR, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Khả T

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trương Công C

2. Ông Nguyễn Ngọc B

**-Thư ký phiên Tòa:** Bà Vũ Thị Thùy N– Thư ký Tòa án nhân dân **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Sỹ K- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2022/HSST ngày 16 tháng 12 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST- HS, ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Đoàn Ngọc Vinh S**, sinh năm 1984, tại: huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

Nơi cư trú: Thôn Plei Kly Phun, thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Đoàn Ngọc Mến và bà Đoàn Thị Cúc, bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Thúy Kiều và 02 (hai) người con; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật, bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không. (Có mặt).

**Người đại diện hợp pháp cho bị hại Trần Văn Kim** có ông **Trần Văn A**, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Hợp Hòa, xã Ia Drang, **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai. (Là con của bị hại). (Có mặt).

**-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà **Huỳnh Thị Cúc L**, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. .(Có mặt).

**- Người làm chứng:**

1. Ông **Trần Hà L**, (tên gọi khác: Thiện), sinh năm 1976

Nơi cư trú: Số 11 đường Kpă Kơ Long, thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

2. Ông **Trương Văn H**, sinh năm 1955

Nơi cư trú: Thôn Hợp Thắng, xã Ia Drang, **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

**Đoàn Ngọc Vinh S** có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định. Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 10/7/2022, **Đoàn Ngọc Vinh S** điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29H – 252.31 chở theo **Trần Hà L** ngồi ở ghế phụ cùng các bình gas đi từ hướng ngã ba Mỹ Hạnh, xã Bình Giáo, **huyện Chư Pr** về hướng thị trấn Chư Prông, **huyện Chư Pr**. Khi xe ô tô do Sơn điều khiển đi đến Km 17 + 120m tỉnh lộ 663, thuộc địa phận làng Klũh-Klảnh, xã Ia Bông, **huyện Chư Pr**, đây là đoạn đường một chiều, Sơn điều khiển xe đi trên làn đường dành cho xe cơ giới thì thấy xe mô tô biển kiểm soát 81B2 – 951.14 do ông Trần Văn Kim điều khiển đi phía trước cùng chiều cách xe ô tô của Sơn khoảng 30m (phía trước xe mô tô của ông Kim còn có 01 xe đạp và 02 xe mô tô khác chưa rõ lai lịch cũng đang lưu thông cùng chiều). Khi xe ô tô do Sơn điều khiển đi cách xe mô tô của ông Kim khoảng 8 – 10m, Sơn muốn vượt xe của ông Kim nên Sơn đã bóp còi 02 lần để báo hiệu xin vượt nhưng ông Kim chưa có biểu hiện cho Sơn vượt (ông Kim chưa tránh về bên phải đường) mà vẫn tiếp tục đi thẳng, lúc này Sơn điều khiển xe ô tô qua bên trái xe mô tô của ông Kim và vượt lên xe mô tô do ông Kim điều khiển, khi xe ô tô của Sơn vượt qua hết phần đầu của xe mô tô do ông Kim điều khiển thì bánh sau bên phải xe ô tô của Sơn đã va chạm với bánh trước xe mô tô của ông Kim làm xe mô tô và ông Kim ngã xuống đường. Hậu quả, ông Kim bị thương nặng phải đi cấp cứu, đến ngày 14/7/2022 thì tử vong, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 475 ngày 08/8/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn Kim là: Chấn thương sọ não.

Kết luận giám định tư pháp ngày 04/8/2022 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai, kết luận an toàn kỹ thuật của xe ô tô biển kiểm soát 29H – 252.31 tại thời điểm giám định: Không đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Kết luận định giá tài sản số 38 ngày 25/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **huyện Chư Pr**, kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 81B2 – 951.14 là 262.000 đồng.

Phiếu đo nồng độ cồn lúc 18h05 ngày 10/7/2022 đối với **Đoàn Ngọc Vinh S**, kết quả: 0.000mg/l.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT - VKS ngày 15 tháng 12 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo **Đoàn Ngọc Vinh S** về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung ở trên.

Trình bày luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Đoàn Ngọc**

**Vinh Sphạm** tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; Các điểm b; s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Đoàn Ngọc Vinh S** từ **12** (mười hai) đến **14** (mười bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **24** (hai mươi bốn) đến **28** (hai mươi tám) tháng.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Prông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện Chư Pr**, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và qua thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, kết luận giám định pháp y, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các tài liệu liên quan đã được cơ quan Cảnh sát Điều tra công an **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Như vậy, có cơ sở xác định: **Đoàn Ngọc Vinh S** có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định. Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 10/7/2022, tại Km 17 + 120m tỉnh lộ 663, thuộc địa phận làng Klũh-Klảnh, xã Ia Bông, **huyện Chư Pr**, **Đoàn Ngọc Vinh S** điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29H – 252.31 vượt xe mô tô biển kiểm soát 81B2 – 951.14 do ông Trần Văn Kim điều khiển đi cùng chiều không đảm bảo an toàn dẫn đến gây tai nạn làm ông Kim tử vong do chấn thương sọ não, xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại 262.000 đồng, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo **Đoàn Ngọc Vinh S** về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 14. Do không tuân thủ theo quy định nên dẫn đến gây hậu quả nghiêm trọng (làm chết 01 người). Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo **Đoàn Ngọc Vinh S** đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông

đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo **Đoàn Ngọc Vinh S** gây ra trong vụ án thấy rằng: Bị cáo là người đã trưởng thành, đã được học và cấp giấy phép lái xe theo quy định lẽ ra khi thấy không đảm bảo an toàn thì không được vượt, nhưng bị cáo không làm vậy mà tiếp tục đi thẳng về phía trước khi xe của bị hại chưa có tín hiệu cho vượt, lúc này bị cáo điều khiển xe khi xe ô tô của bị cáo vượt qua hết phần đầu của xe mô tô do ông Kim điều khiển thì bánh sau bên phải xe ô tô của bị cáo đã va chạm với bánh trước xe mô tô của ông Kim dẫn đến tai nạn. Chứng tỏ bị cáo đã không tuân thủ các quy tắc về giao thông đường bộ, Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây đau thương cho gia đình nạn nhân, không những xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ tại địa bàn **huyện Chư Pr**. Vì vậy cần phải có biện pháp giáo dục thích đáng .

[5] Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thật sự thể hiện thái độ ăn năn, hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khi thấy hậu quả mình gây ra bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận xong với nhau về phần dân sự, đại diện gia đình bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét tai nạn rủi ro là ngoài ý muốn. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo tự cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội thể hiện sự nhân đạo trong chính sách hình sự của nhà nước ta. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b; s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Đại diện hợp pháp cho bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. *Vật chứng vụ án*: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an **huyện Chư Pr** đã tiến hành trao trả xe cho chủ sở hữu hợp pháp. Nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] *Về án phí*: Bị cáo **Đoàn Ngọc Vinh S** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo **Đoàn Ngọc Vinh S** phạm tội: “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. *Về trách nhiệm hình sự*: Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự; Các điểm b; s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đoàn Ngọc Vinh S 12** (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24** (hai mươi bốn) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 16/01/2023.

Áp dụng khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Giao bị cáo **Đoàn Ngọc Vinh S** cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục .

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

**4. Về xử lý vật chứng:** Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**5. Về án phí sơ thẩm:** Áp dụng các điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo **Đoàn Ngọc Vinh S** phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Đại diện hợp pháp cho bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/01/2023).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Pr;
- Công an huyện Chư Pr;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Khả T**